

Số: 04/2018/QĐST - HNGĐ

Tuyên Hóa, ngày 13 tháng 01 năm 2018

**QUYẾT ĐỊNH
CÔNG NHẬN THUẬN TÌNH LY HÔN
VÀ SỰ THOẢ THUẬN CỦA CÁC ĐƯƠNG SỰ**

Căn cứ hồ sơ vụ án dân sự thụ lý số 86/2017/TLST - HNGĐ ngày 04 tháng 10 năm 2017, giữa:

Nguyên đơn: Chị Nguyễn Thị H, sinh năm 1977

Địa chỉ: Đội 6 thôn M, xã C, huyện T, tỉnh Quảng Bình

Bị đơn: Anh Trương Minh T, sinh năm 1972

Địa chỉ: Đội 6 thôn M, xã C, huyện T, tỉnh Quảng Bình

Căn cứ vào Điều 212 và Điều 213 của Bộ luật tố tụng dân sự;

Căn cứ vào Điều 55, 81, 82, 83, 84 Luật hôn nhân và gia đình;

Căn cứ vào biên bản ghi nhận sự tự nguyện ly hôn và hòa giải thành ngày 05 tháng 01 năm 2018.

XÉT THẤY:

Việc thuận tình ly hôn và thoả thuận của các đương sự được ghi trong biên bản ghi nhận sự tự nguyện ly hôn và hoà giải thành ngày 05 tháng 01 năm 2018 là hoàn toàn tự nguyện và không vi phạm điều cấm của luật, không trái đạo đức xã hội

Đã hết thời hạn 07 ngày, kể từ ngày lập biên bản ghi nhận sự tự nguyện ly hôn và hoà giải thành, không có đương sự nào thay đổi ý kiến về sự thoả thuận đó.

QUYẾT ĐỊNH:

1. Công nhận sự thuận tình ly hôn giữa: Chị Nguyễn Thị H và anh Trương Minh T.
2. Công nhận sự thoả thuận của các đương sự cụ thể như sau:

- Về quan hệ hôn nhân: Chị Nguyễn Thị H và anh Trương Minh T thuận tình ly hôn vì vợ chồng không còn tình cảm, mâu thuẫn giữa hai người đã quá trầm trọng, thời gian sống ly thân đã lâu, đời sống chung không thể kéo dài, mục đích hôn nhân không đạt được.

- Về nuôi con chung: Chị Nguyễn Thị H và anh Trương Minh T thừa nhận giữa hai người có 3 con chung với nhau là Trương Thị H, sinh năm 1995; Trương Minh K, sinh năm 1997 và Trương Thành Đ, sinh ngày 12/10/2000. Hai bên thỏa thuận sau khi ly hôn đối với 2 con đã trưởng thành là Trương Thị H và Trương Minh K vợ chồng sẽ có trách nhiệm chung, đối với cháu Trương Thành Đ sẽ giao cho anh Trương Minh T trực tiếp chăm sóc, nuôi dưỡng, chị Nguyễn Thị H cấp dưỡng nuôi con mỗi tháng 1.000.000 đồng kể từ tháng 01 năm 2018 cho đến khi con đủ 18 tuổi.

Không ai được ngăn cản việc đi lại thăm nom, chăm sóc con chung. Vì lợi ích của con khi cần thiết một trong hai bên có quyền yêu cầu Tòa án thay đổi người trực tiếp nuôi con

- Về tài sản và nợ chung của vợ chồng: Chị Nguyễn Thị H và anh Trương Minh T thỏa thuận phân chia như sau:

Chị Nguyễn Thị H sẽ sử dụng các thửa đất rừng sản xuất gồm: Thửa đất rừng số 499 tờ bản đồ số 28 diện tích 3954 m² đã trồng keo dưới 01 năm tuổi; thửa đất rừng số 630 tờ bản đồ số 28 diện tích 9336 m² đã trồng keo dưới 01 năm tuổi; thửa đất rừng số 15 tờ bản đồ số 31 diện tích 2896 m²; thửa đất rừng số 116 tờ bản đồ số 31 diện tích 7095 m²; thửa đất rừng số 267 tờ bản đồ số 31 diện tích 6596 m²; thửa đất rừng số 454 tờ bản đồ số 31 diện tích 8794 m²; thửa đất rừng số 684 tờ bản đồ số 31 diện tích 18.049 m²; thửa đất rừng số 750 tờ bản đồ số 31 diện tích 63394 m². Các thửa đất này đều có địa chỉ tại xã C, huyện T, tỉnh Quảng Bình. Trên các thửa đất này có cây keo trồng trị giá 16.700.000 đồng.

Anh Trương Minh T sẽ sử dụng 01 căn nhà gỗ đã xây bao tường trên thửa đất đã được cấp giấy chứng nhận quyền sử dụng đất số AI 902503 thửa đất số 538, tờ bản đồ số 14 diện tích 1063 m² (trong đó đất ở 400 m², đất trồng cây lâu năm 663 m²) địa chỉ: Thôn M, xã C, huyện T, tỉnh Quảng Bình, trị giá cả nhà và thửa đất này là 150.000.000 đồng. Anh T còn được sử dụng các thửa đất rừng số 53 tờ bản đồ số 28 diện tích 3468 m²; thửa đất rừng số 164 tờ bản đồ số 28 diện tích 31.295 m²; thửa đất rừng số 374 tờ bản đồ số 28 diện tích 4222 m².

Anh Trương Minh T có nghĩa vụ phải trả số tiền 20.000.000 đồng mà vợ chồng đã vay tại Ngân hàng chính sách xã hội huyện T. Tổng giá trị tài sản anh Trương Minh T được hưởng là 130.000.000 đồng.

- Về án phí dân sự sơ thẩm: Chị Nguyễn Thị H thuận chịu 150.000 đồng

- Về án phí cấp dưỡng nuôi con: Chị Nguyễn Thị H phải chịu 150.000đ (một trăm năm mươi nghìn đồng).

Chị Nguyễn Thị H đã nộp tiền tạm ứng án phí dân sự sơ thẩm 300.000 đồng tại Chi cục thi hành án dân sự huyện Tuyên Hóa theo biên lai số 0003510 ngày 03/10/2017 nay khấu trừ.

- Về án phí dân sự có giá ngạch: Anh Trương Minh T phải chịu 3.250.000đ (ba triệu hai trăm năm mươi nghìn đồng), chị Nguyễn Thị H phải chịu 417.500đ (bốn trăm mười bảy nghìn năm trăm đồng).

3. Quyết định này có hiệu lực pháp luật ngay sau khi được ban hành và không bị kháng cáo, kháng nghị theo thủ tục phúc thẩm.

Nơi nhận:

- Dương sự;
- VKSND Tuyên Hoá;
- UBND xã T;
- Lưu hồ sơ vụ án.

THẨM PHÁN

(đã ký)

Nguyễn Minh Toàn